

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST

Ngày: 24-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Huy Khoa

- Bà Đặng Thị Hiệp

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Nguyễn Mỹ T, sinh năm 1995; nơi sinh: Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT; 265/1 Phan Đình Phùng, phường 2, TP. Đ L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Thôn R'Chai 3, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh Hùng (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Nở, sinh năm: 1972; chồng: Nguyễn Thanh Sang, sinh năm 1992; con: có 01 con sinh năm 2015; gia đình có 02 anh em, lớn sinh năm 1991, nhỏ là bị cáo; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2022 đến ngày 11/5/2022 thì được thay thế sang biện pháp bảo lãnh cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:** Ông Lê Văn L, sinh năm 1980. Trú tại: 54 Phan Bội Châu, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2022, Công an huyện Đ, Lâm Đồng tiến hành kiểm tra hành chính Võ Nguyễn Mỹ T tại số nhà 06 Phan Bội Châu, Thị Trấn L N, huyện Đ. Lúc này, T cầm trên tay 01 gói nylon có chứa ma túy, do sợ bị phát hiện nên Võ Nguyễn Mỹ T đã thả gói nylon xuống đất cạnh vị trí T đang đứng. Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang đối với Võ Nguyễn Mỹ T đồng thời niêm phong toàn bộ số chất nghi là ma túy vào một phong bì trước mặt người bị bắt và kí tên xác nhận.

Quá trình điều tra, Võ Nguyễn Mỹ T khai nhận: Gói nylon T vừa thả xuống đất là ma túy đá, T mua của Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân vào chiều ngày 25/02/2022.

Tại Bản kết luận giám định số 202/GĐ-PC09 ngày 03/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong một gói ni lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1534g (không phẩy một năm ba bốn gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.

Tang vật của vụ án:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 202 có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, hiện đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Do nghiện ma túy nên bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T đã mua ma túy đá từ một người đàn ông tên Tuấn không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 1.000.000đ vào ngày 25/02/2022, với mục đích để sử dụng cho bản

thân. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2022, bị cáo đang đứng trước số nhà 06 Phan Bội Châu, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đ phối hợp với Công an thị trấn L N, huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ 01 gói nylon là ma túy. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với bị cáo sau đó niêm phong toàn bộ số ma túy thu giữ được của bị cáo.

Tại bản kết luận giám định số 202/GĐ-PC09 ngày 03/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: *Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1534g (không phải một năm ba bốn gam), loại Methamphetamine.*

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về tang vật của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong 02 (hai) phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số: 202/2022-PC09 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xét thấy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Trong vụ án có đối tượng tên Tuấn đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2022 đến ngày 11/5/2022 vào thời gian chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong 02 (hai) phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số: 202/2022-PC09 có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/04/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Võ Nguyễn Mỹ T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

#### **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thanh Long**